

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày 26-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/HS-QĐ ngày 08/02/2021, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 34/TB-TA ngày 02/3/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 48/2021/HS-QĐ ngày 18/3/2021 đối với các bị cáo:

1. Đặng Thị Tuyết M, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1972 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Đường L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hữu V và bà Bùi Thị T; có chồng là Đỗ Ngọc M và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến 26/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Xuân H, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1962 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường Đ, phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Đ và bà Trần Thị B (đều đã chết); có vợ là Trần Thị V (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 148/HSST ngày 02/11/2001 của Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 36 tháng thử thách về tội “Trộm cắp tài sản”(đã được xóa án tích) được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/9/2020; có mặt.

3. Vũ Thị Trà G, sinh ngày 21/5/1998 tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: Đường N, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Vũ Ngọc C và bà Hoàng Thị N; có chồng Nguyễn Đức A có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/9/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 22/9/2020, quá trình kiểm tra hành chính tại nhà ở đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bắt quả tang Đặng Thị Tuyết M có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số bao đề bằng điện thoại di động qua mạng Zalo với Vũ Thị Trà G và Nguyễn Xuân H thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Quá trình điều tra M khai nhận: Do không có công ăn việc làm nên khoảng đầu năm 2019, Đặng Thị Tuyết M nảy sinh ý định sử dụng ứng dụng Zalo trên điện thoại tên “Hoa Mai” được đăng ký bằng số điện thoại 0384778745 để nhận số bao, số đề và có trả phần trăm cho khách đánh như sau: số đề là 7%, số bao là 4%, số xiên 2 là 24%, số xiên 3 là 28 đến 30%; số xiên 4 là 26 đến 28%, số 3 càng là 36%. M thỏa thuận với Nguyễn Xuân H và Vũ Thị Trà G nếu đánh số bao, số đề thì gặp trực tiếp M hoặc gửi tin nhắn qua Zalo. Toàn bộ số tiền khách mua số đề, số bao hàng ngày M hưởng và nếu các khách trúng thì M trả thưởng theo tỷ lệ như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày, nếu khách trúng thưởng số đề thì M sẽ trả gấp 80 lần, số bao là gấp 3,4 lần; số xiên 2 là gấp 14 lần; số xiên 3 là gấp 48 lần; số xiên 4 là gấp 180 lần; số 3 càng là gấp 400 lần số tiền khách đánh. Sau khi, các đầu mối, khách chơi gửi số đề, bao M sẽ tập hợp lại thành các bảng kê số đề rồi gửi lại cho các đầu mối, khách để tiện theo dõi, tính toán thu, bù bảng hàng ngày. Việc thanh toán thu, bù bảng cho các đầu mối, khách chơi thường được tiến hành vào ngày hôm sau; hình thức thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt.

Ngày 22/9/2020, Nguyễn Xuân H sử dụng Zalo có tên “NguyenxuanH” để chuyển số đề vào tài khoản Zalo tên “Hoa Mai” cho M do H trực tiếp đánh gồm: số đề là 11.100.000 đồng, số bao là 4.000.000 đồng, số xiên 2 là 3.000.000 đồng, số xiên 3 là 1.000.000 đồng. Tổng số tiền H chuyển bằng đề cho M là 19.100.000 đồng. Trong đó, có 100.000 đồng trúng thưởng số đề; 2.500.000 đồng trúng thưởng số bao; 1.000.000 đồng trúng thưởng số xiên 2. Tổng số tiền M phải trả thưởng là 30.500.000 đồng và số tiền % của H là 1.942.000 đồng. M bị thua 13.342.000 đồng. Số tiền H trực tiếp đánh bạc thông qua hình thức tự ghi bảng đề với M là 49.600.000 đồng.

Cùng ngày trên, Vũ Thị Trà G sử dụng Zalo có tên “CHERRY” để chuyển số đề vào tài khoản Zalo tên “Hoa Mai” cho M do G trực tiếp đánh gồm: số bao xiên 2 là 15.380.000 đồng, số xiên 4 là 830.000 đồng. Tổng số tiền G chuyển cho M là 16.210.000 đồng. Trong đó, có 900.000 đồng trúng thưởng xiên 2, M phải trả thưởng số tiền 12.600.000 đồng và tiền % của G là 3.925.000 đồng. M bị thua 315.000 đồng. Số tiền G trực tiếp đánh bạc thông qua hình thức tự ghi bảng đề với M là 28.810.000 đồng. Tổng số tiền M tổ chức cho G và H đánh bạc ngày 22/9/2020 là 78.410.000 đồng.

Các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G chưa được hưởng lợi trong việc đánh bạc thì bị Cơ quan Công an bắt giữ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Thị Tuyết M, Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 23/9/2020, Vũ Thị Trà G đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

Ngày 23/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng triệu tập Nguyễn Xuân H đến làm việc, tại cơ quan Công an, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus; 02 tờ giấy khổ A4 kê các số đề; 01 tờ lịch kê các số đề; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus kèm theo hồ sơ.

Tại Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSNQ ngày 22/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đặng Thị Tuyết M về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo: Đặng Thị Tuyết M với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo: Nguyễn Xuân H với mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo: Vũ Thị Trà G với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng về tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 322 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus; về án phí: Các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/9/2020, Đặng Thị Tuyết M đã có hành vi tổ chức cho Nguyễn Xuân H và Vũ Thị Trà G đánh bạc trái phép dưới hình thức bán lô đề bằng điện thoại di động chèn qua mạng Zalo với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc với tổng số tiền là 78.410.000 đồng. Hành vi của bị cáo Đặng Thị Tuyết M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Xuân H tham gia đánh bạc với số tiền 49.600.000 đồng; Vũ Thị Trà G tham gia đánh bạc với số tiền 28.810.000 đồng. Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong cộng đồng dân cư nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

- Xét vai trò đối với các bị cáo:

[5] Trong vụ án này bị cáo M giữ vai trò chính là chủ đề tổ chức cho Nguyễn Xuân H và Vũ Thị Trà G tham gia đánh bạc bằng hình thức lô đề mục đích để kiếm lời; bị cáo H và bị cáo G có vai trò ngang nhau là người trực tiếp đánh bạc. Tuy nhiên số tiền tham gia đánh bạc của H là 49.600.000 đồng nên H phải chịu mức hình phạt cao hơn so với G số tiền tham gia đánh bạc là 28.810.000 đồng.

- Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H và Vũ Thị Trà G không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Nhân thân các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Vũ Thị Trà G đều không có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Vũ Thị Trà G “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và đầu thú. Ngoài ra bị cáo có mẹ đẻ là bà Hoàng Thị Nhung là người có công với cánh mạng được tặng thưởng H chương chiến sĩ vẻ vang nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Đối với bị cáo Nguyễn Xuân H nhân thân có 01 tiền án năm 2001 về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích nên thuộc trường hợp được coi là không có án tích; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Xét các Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đều có nơi cư trú rõ ràng; gia đình có đơn xin bảo lãnh. Đến nay hành vi vi phạm của các bị cáo không còn gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, không cần thiết phải áp dụng mức hình phạt cải tạo cách ly đối với bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G mà cho các bị cáo được hưởng án treo được quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cũng đảm bảo tính răn đe và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Ngoài hình phạt chính các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 322 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G không có thu nhập, công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 322 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ điểm a, b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.).

[12] Trong vụ án này M khai còn có Lê Thị Bích Ngọc có một vài lần đánh bạc với M dưới hình thức nhận cHển bao đề trực tiếp cho M để ăn phần trăm. Quá trình điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ để chứng M do các bằng đề và tích kê lưu hàng ngày không thu giữ được và không xác định được số tiền đánh bạc nên không đủ căn cứ xử lý.

- Về án phí:

[13] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H và Vũ Thị Trà G mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[14] Các bị cáo, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 322; Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Đặng Thị Tuyết M 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Nguyễn Xuân H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Vũ Thị Trà G 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng về tội “Đánh bạc”.

Giao các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G cho Ủy ban nhân dân phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các Điều 99, 100, 101 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7Plus màu đen theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2021 của Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Xuân H, Vũ Thị Trà G được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Phương